

DÉPOT

DIRECTEUR GÉRAL

Huy Khoa

NĂM THỨ TAM

879

SỐ 879

甲戌年二月廿一日

NGÀY THỨ TƯ

4 AVRIL 1924

GIÁ BẢN	
DÔNG-PRAP	NGOẠI QUỐC
Mỗi năm 6.500	6.500
Sau tháng 2.500	4.50
Sau tháng 1.500	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thứ và mua báo gửi cho M.
TRẦN-BÌNH-PHIEN. — Ai đang
quảng cáo, việc riêng, xin thưa
người trước.

CÁC NHÂN KINH CHÍNH
HUYNH-THÚC-KHÁNG
Quân-le
TRẦN-BÌNH-PHIEN

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

聲

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

民

BÁO-QUÂN
Số 879, đường Đông-Da, Hanoi
Giáy-thép nội: số 62
Giáy-thép: TIENG-DAN HUE

Lời nói ngay
khiên người ta
kính phục, mà nói
cho xác đáng lại
càng khiến người
ta kính phục hơn.

LAI DỰ LUẬN ĐỐI VỚI QUAN TOÀN-QUYỀN ROBIN

Một bài học vừa chân xác vừa nghiêm chỉnh cho người
Nam, mà cũng là một bài luận có hơi
khác với người Pháp

HUYNH-THÚC-KHÁNG

Cái đầu sẽ trên, cái miến sẽ về dưới
ÔNG ROBIN LẠI SANG DÔNG-
DƯƠNG, chưởng Babut đồng ở Pháp
Viết tạp chí số 138, ra ngày 16/3/34.

Sau đây quan Toàn quyền Pasquier bị nạn tàn bay, cái gáy
Thà điên Đông dương còn đương
đã trống, các báo Tây Nam rì rầm
bán luận và say trắc một độ khá
dài, kẻ nói ông này, người nói ông
khác, lại có đoàn thề yêu cầu nọ kia.

Sau được lùi ông Robin lại sang
Đông Dương, các báo lại xoay ra
tan tung một lùc nghe cũng rộn rực
(trừ một vài lùc báo chí Tây có phản
đối). Trụ trung phần nhiều không
khỏi có ghi tên v.v. Nhưng phần
không phải là một bài luận có vẻ
ngang thật và đúng đắn, đúng là
một bài luận có giá trị, dù là lùi
cô chát ghi kín dì đồng.

Ông Babut là một nhà viết báo
trí danh cả chục Pháp và chục quốc
ngữ, & Đông dương đã hơn 30 năm.
Không những đối với người Nam,
tờ lách lanh phong lực cho đến xu
hưởng thay đổi thế nào, ông đã
hiểu nhiều; mà những công việc
của các nhà đại chánh trị Pháp thi
hành ở xứ này trên mấy mươi năm
nay, ông cũng mắt thấy tai nghe
được tường tận. Vì thế nên bài ông
vết — như là bài nền cát đầu để
trên — có vẻ xác thực, do chỗ lịch
dai mà nói ra, chứ không phải
như lùi « nghe đương nói ngó, vé
giá chém mây ». Vậy xin trích
một vài đoạn dưới đây cung cho
độc giả cùng xem :

Trước hết ông nói ông Robin thế
chewen ông Pasquier, likeo những bài
tán dương sốt sắng trong nhiều tờ
báo ở đây, người Pháp & Đông
dương rất lấy làm mâu nguyễn.
Nhưng ở xứ này do luận thay đổi
chóng lâm. Vì người Annam thi
ông nói hàng binh dân không trong
cao như thế, đèn cái tên vị thủ hiến,
họ cũng không biết, thực ra họ
cũng không muốn biết lâm gì. Chỉ
có hạng thương lưu là chát ghi
thực linh, còn ai nào mà nghiêm
khắc buộc, thì phần đông cũng
lấy lâm thất vọng (như mây vị mà
ông Babut cho là không lâm việc
giết, chính trong mắt người Nam,
tai có cảm tình đối với một vài ông
nhà nước). Vậy mà ông
Babut nói chung một tiếng rằng :

« Ông nào mồi qua cũng có dem
lòng nhân từ, mà sau sang rồi thì
không lâm tên nào được... » Ấy, không
phải là lời khéo luận cho người
Pháp sao ?

Bài báo của ông Babut mà tôi
nhận là bài học nghiêm chỉnh
của người Annam và bài luận có
hơi khác với người Pháp, là thế.

Chá quayen cát trại xứ này ở trong
tag người Pháp, chàng tôi trống
cây nhất là vị thày
hiển, không khác gì người đau má
trong có thày thuốc giỏi, họ trót dối
ma mang có ông thày giang hay,
đó là lâm lý tự nhiên. Nag ông bảo
chàng tôi hogg có trống vào chàng tôi

hơn, xưa nhau. Thầy người Annam
như thế, chắc ông Robin chẳng khi
não lồng lán khó chịu, không khi
não lại muốn cho xà nồng đi giải
lai...»

Đây, đại đoạn bài luận ông Babut
là thế.

Sao tôi lại cho là một bài học cho
người Annam ?

Nay
lại xuất tự miệng người Pháp, lại
là một nhà viết báo trứ danh, thi
không sao không cảm động tinh long
nhân đạo đặc đai.

Cái tinh « & lại » di truyền của
người Nam chẳng tôi, trên máy
nhìn năm nay đã chán thường
trước tai mỗi người Pháp. Không nói
cao xa, chỉ một cái nhíp vị phủ huyền
não thay đổi thi ở tòa Công sứ Khâm
sứ đã nhận được vô số đơn và thư
người lưu ông Giap, xin thay ông
Anh và áo ubre ông Binh v.v... Nhìn
nhìn người đơn mà mong được đỡ

thay thuốc hay, học dương dắt mà
lòng có thay dạy giỏi, cái lâm lý
đã lồng lán không thường; mà
đối với vị thủ hiến Đông dương,
bạn thiêu niên có lỗ mồi hay
vọng nồng kia, chính cũng là lâm lý
đó, chờ chảng có gì khác.

Sao tôi lại cho là bài luận có hơi
khác với người Pháp ?

Trên ba bốn mươi năm nay,
chánh quyền xứ này vẫn ở trong
tag người Pháp, nhất là vị thủ hiến,
bất kỳ ông nào. Nói cho bình tĩnh,
một nhà chánh trị, do Pháp định
cử sang cát trại xứ này, dẫu người
trong chún quan ôn, hay là người
trong nghị viện, đều là tag có mòn
học chính trị lịch lügen; nhưng tựa
trong tinh cách và thà đoạn cũng
cô chỏ không đồng nhau, mà về
phản người Nam đối với các
người, dẫu bê ngoài không dám nói
ra — không ai được nói — song bê
trong có cái lâm lý chúng là ông
não khoan hồng quảng đại, lâm ich
cho xà nồng, thi cảm ơn và sảng bái
thực linh, còn ai nào mà nghiêm
khắc buộc, thì phần đông cũng
lấy lâm thất vọng (như mây vị mà
ông Babut cho là không lâm việc
giết, chính trong mắt người Nam,
tai có cảm tình đối với một vài ông
nhà nước). Vậy mà ông
Babut nói chung một tiếng rằng :

« Ông nào mồi qua cũng có dem
lòng nhân từ, mà sau sang rồi thì
không lâm tên nào được... » Ấy, không
phải là lời khéo luận cho người
Pháp sao ?

Bài báo của ông Babut mà tôi
nhận là bài học nghiêm chỉnh
của người Annam và bài luận có
hơi khác với người Pháp, là thế.

Chá quayen cát trại xứ này ở trong
tag người Pháp, chàng tôi trống
cây nhất là vị thày
hiển, không khác gì người đau má
trong có thày thuốc giỏi, họ trót dối
ma mang có ông thày giang hay,
đó là lâm lý tự nhiên. Nag ông bảo
chàng tôi hogg có trống vào chàng tôi

CHA BỘ TÙ CON

VINH. — Cậu Trần Ngọc Huân,
con thứ ba ông Trần Ngọc Thiện,
tức ông Huân Thiện & Béthây là
nhà tư báo có tiếng & miêu bắc xú
Trong kỳ, bóm đầu tháng Mars vừa
rời đã bị ông Huân xin quan Công
sứ Vinh đem bỏ vào lao. Vào lao
được mấy hôm, quan Giám binh Petit
la người coi lao đã cho phát vang
cậu lên dò Kim Nhau; ở đấy cậu
ba Huân cũng phải di hành dịch
như các người khác... Ông Huân
Tiện chăm sự học hành của con
nhều lắm. Mỗi năm trước đến ba
bốn ông thầy giáo dạy riêng trong
nhà, nhiều khi rao lên các báo
mới thầy đê lụa thay bay giờ. Mùa
kết quả chỉ một cậu con dâu nhỏ được
cái bằng học, còn bốn năm cậu
nhà chưa ai thành tài cả. Cậu Huân
năm nay chừng 20 tuổi mà học vẫn
kém, ông bèn gởi cậu ra học trường
đại học Hanoï. Học mấy lâu, thấy
không iết tôi gi mà vè lại thêm
hoang đường trai già, nên ông phải
cứu mà xin quan sứ tổng giám. Chờ
xem sau một thời gian ở trường
học thiên nhiên, cậu có iết bò
được phần nào không ?

P. V.

WAN-VAN

Người dân bị bắt còng xe đi
đến đài ngô ngòi cát ta,

Linh phái nào ai giám cát mđ.
Ra hiệu quan quát dùng gót lại,
Mùa đường xe ngựa mới thông qua.
Té phông họa xay ra ngay mđ,
Nén phái minh ra dung ngà ba
Miền được đường đời đầy hạnh phúc.

Khô chán bao quản phân đón bá.

Phó-sự-van Saigon

Chuyện hát bài

Khá khen cha « hiệu » thiết nghĩa hối
Sản khán vào ra chàng hòi người.
Tag nón là ca hòi giày đất,
Miếng dưa giòng trắng rào vàng trái.
Xem qua mì các ngò « ống luồng »,
Xét đến minh ve và « chủ bài ».

Ha rap dù mòn lá hối chungen,

Chi lúa con tré tiếng che cười.

Lao-tan-khi

Con ngõng đực

Có ngày lòn quan bộ lòi,
Ngõng đực col « a » vùn cung khò.
Chán thấp là đê lòng trắng trắng,
Miệng kêu lop quap cù ngò ngò.

Mòng cao mòn vát trắng ra đep,

Mô nhọn mòn to bít co vò.

Gà già ca già căng co thù,

Sao mòng ngõng nganh lai thử o 1

Tan Đức N. N. T.

Việc Thế-gioi

Thượng ước Trung-Nga
Thượng-hà, 26 Mars. — Thủ trưởng
ngôi giao Trung hoa tuyêt bô với báo
giới rằng chính phủ đương nghiệp cùa các
diễn biến về thương vụ Nga-xô-viết.

● Lại cũng có tay người ...

nhung vào ?

Thượng-hà, 26 Mars. — Trước đây các
báo ngoại quốc có đóng tin rằng ông hoàng
Thái-hà là Abd-el Krim có ý lập một
nước bồi Ba-le & Turkestan thuộc Trung
hoa. Hiện nay ông hoàng ấy ở Thượng
hà, từ đó quay về.

Người Trung-hoa cho ông ta cũng như
Pháp-Ngà, là cái máy chính trị của người
Nhật.

Ở Án-dô

Bombay, 27 Mars. — Địa Bikh là một
vùng có diện tích 15.000 km², phần
thuộc một đội quân nghĩa đồng độ 100.000
người sống chung với chương trình bảo
cố của chính phủ Anh loan đặt tại Pooyab
để quyên cai trị bồi hàn.

Bồi ngay cai quản bồi hàn

● Tin thêm về trận hỏa tai ở

Nhật

Bombay, 27 Mars. — Địa Bikh là một
vùng có diện tích 15.000 km², phần
thuộc một đội quân nghĩa đồng độ 100.000
người sống chung với chương trình bảo
cố của chính phủ Anh loan đặt tại Pooyab
để quyên cai trị bồi hàn.

35 người trôi ra gần biển mà bị chết
trời công nhau, song mới tìm ra được 30

cái thi thể.

13 người lính chúa lúa bị thiêu.

Thiệt hại về tài sản tính có 110 triệu yen.

● Hiệp ước tài phán Pháp-Thụy

Ba-le, 23 Mars. — Ông Barthou, Thủ
trưởng ngoại giao Pháp, đã cùng Đại sứ
Thụy-sĩ ở Ba-le bàn về việc chia sẻ hiếp
ước tài phán giữa hai nước, ký ở Ba-le
ngày tháng Avril 1925.

● Tiêm thuốc cho chó đẻ

phòng dại

Quan Khâm sứ Trung kỳ có
nghi định khuyên chà có chó từ

tay mèo cát

rày mèo phòng cho khôi

điều kiện là

không lâm

nhất là

</div



Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp
Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ
sinh và các nhà thương binh.... v.v...
ở Trung-Kỳ, Bắc-Kỳ và Cao-Mèn

đã từ lâu năm và cả năm 1933 nữa.

GIÁI HUYẾT ĐỘC
HIỆU CHỦ THỌ

CHUYÊN TRỊ:

- Nhức gáy,
- Bau xương,
- Tê, Bại
- Bạch - đới,
- May day
- Ghé, lờ, và
- những bệnh do
- huyết có độc
- sinh ra.

Có bán tại các nhà Đại-lý Dầu chử THỌ

Đông súra
“LE GOSSE”

Súra “LE GOSSE”
rất bò cho tất cả
mọi người : có
nhiều chất kem
(Crème) rất tinh
khiết.

Bao thầu cho
Nhà-nước năm
1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de
Puericulture etc.... à Saigon

Có bán trong các tiệm tạp-hàng & Bông-Pháp.
HIỆU GIẤY XANH: Giá mỗi hộp 0\$30

Đại-lý:
ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUE - TOURANE - QUINHON



1932-1933

Lycees, Colleges, Maternites, Ecoles, Institut de Puericulture etc.... à Saigon

Có bán trong các tiệm tạp-hàng & Bông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH: Giá mỗi hộp 0\$30

Đại-lý:

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUE - TOURANE - QUINHON

CÁI NÚT CHAI
(TRINH-THẨM TIỀU-THUYẾT)

Tác-sai: MAURICE LEBLANC
Điem-sai: X. V.

Số 37

Bóng-bach dense xà Vịnh-bà
và V-sanh vè nhà vào khoảng 6
giờ. Mùa hè nó chả ràng ông vè
cò một mình, không đưa ai theo.
Thế mà sau mấy phút, mà nghe
cò tiếng cò, rồi nghe cò tiếng vè
lên, k'còn nghe tiếng sòng vè, rồi
mà rớt xuống trước phòng của mì, thags
bên ngoài xưởng thang lầu mang
đang Bóng-bach trên vè, lại đặt đì
ra. Một chiếc xe hơi chạy đến đậu
trước cửa. Bốn người chen vèo. Xe
chạy, chạy rất mau.

Bé Met-gi hỏi:

— Hai người lính mới thăm kia
cò đé không?

— Chàng nè ô đé, nhưng đang
ga, cách 150 thước, mà vè bét cò

lè qua, chàng nè không thể cù
thíp vèo kip.

— Chàng nè cũng không thags gi
hết sao?

— Không, không thags gi hết...
chỉ có cái nón mà thôi.

— Chàng có lát được dưới đất
một miếng ngà nhỏ nhô. Trong xe
hơi có một người nón, người thè
nón, mà mu gác cùa đang trước
phòng mì, thags bước lên xe, người
vè có bò rót vật gi, song lại lượm
lén lèn. Nhưng vật gi có lẽ bị vè
vì người ta lượm được thags ngà
đang mà đé.

Bát-vinch cười. Cò lè ứng cho
người có ván cùa bà Met-gi không
được giải cho mì. Ông nèp?

— Việc như khô hiếu quâ, phải
không, ông?

— Phải, phái... khô hiếu lâm.

— Vè thi cái miếng ngà nòng là
đo một cái gác chổng, đầu bằng cục
ngà chum. Ngó cục ngà ấy cho k'k
thi nhận thấy cái khung mì của
Nă-phá-luhn, ngó nghiêng. Thags
ông Tông-thu-ký, cái miếng ngà ông
cùm trên tay đó là một miếng cùa
cục ngà trên cùa cái gác cùa mì
viết quan vò bị tinh nghi, bị giảm
lượng.

— Ông Ni-côn suy nghĩ, rồi nói lại:

— Thags ông Tông-thu-ký, khi Nă-

phá-luhn đé nhứt mắt ngòi..

— Ông Ni-côn, ngòi là một trang
lịch sù nước Pháp!

— Thags ông Tông-thu-ký, chỉ là
một cùa mì thôi, tôi xin ông cho
phép tôi néi hết. Khi Nă-phá-luhn
đé nhứt mắt ngòi, chính phủ phục
cù bòi lượng mì số quan vò. Nhưng
quán vò ôg tuy bị tinh nghi, bị giảm
lượng, song sau bị Chính phủ phục
cù bòi tăng mại. Mười phần Mì
chắc bết chín ràng người ôg, trước
đây mấy năm, làm lanh tụ đàng
Nă-phá-luhn, và là người thags

Việc thè giới

(Tiếp theo trang 2)
được 403. Số vè này máy đời lý
trưởng trước, k'còn phát cho dân.

Năm nay, dân số thay 10 người di canh,
hà con cho được 403, mà ông lý
và hương hòa lìy hối, chỉ cho dân mỗi
người 16 (hết 103) con 308 không biết về
tay ai.

K'còn adi 300 cùa dân nghèo, thags
tôi qua!

Dân

Cau shuyễn trèo cùa đò

QUÀNG-NGÃI. — Ngày 3 March 1934,

tại địa giới lèng Phù nhơn và lèng

Trà son có tree một lè cù dò và

bò máy tò truyềun đòn (đi đồng T. D.

số 675). May cù bát được tên

Phạm Thuần, người làng An nhơn, và anh

em tên Nguyễn Sở, người làng Trà son,

đồng mìn bò ra vè tree cù lè.

Số mìn tò tham tra hòi thi chung cùa

đò, và thè nhận lèo vè tree cù cù

đò lèng Phù nhơn và Phong nòn vào

ngày 27 tháng 6 năm 1933 năm ngoái nòn,

(vè này báo Tường dân cùa đòng).

Nguyễn tên Phạm Thuần là một tay

cù công tòi chung cùa đòng

ròn. May vèo tòng ngòi bò chayen

đò lèp công!

Đuong giòi lèo trèo lèng sòng lèng mà

dàn cù gìn bay chayen đò hòn bài đòn

lèng lèo tòi cùa vèo

đò lèp công.

Hiện chung cùa đòng gìn tại nòn

Sơn Tinh. Mìn nhòi đòng cùa đòng trèo

tòi một cách xung đòng

Áo-Duong

Nhà mìn pham nào đây?

BÌNH-ĐỊNH. — Gia đòn di ngang miêu

Phù phong, nghe ngòi là nòi chayen

một nhòi mìn pham kia đò lèo indò, chayen

gìn vèo mìn ngòi kia, bị ngòi chayen

đò lèi kien, nòn phai tòi nhà ho nòn nòn

và xin thòi. Nhà mìn pham nào mà tu

sách đòn thòi?

Q. X.

Muôn thòi cùng không không!

PHAN-THIẾT. — Chayen cùa đòng

nhòi ngòi chayen chayen ở phè Hòn thuận,

nhòi cùi khòi khòi chayen khòi, lèo đòng

nhòi đòng.

Nhòng ngòi lèm lèng, hòn com nhòi lèng

vịt công, trong khi lèm lèng, phai chayen

bò khòi khòi, như ngòi buong. Ông

xi, it nòn một đòn năm mòn đòng ngòi,

trước khòi khòi phai lèm đòn xin lèm.

Xìn đòn tòi là tròn cùa quan biết

mìn đòn mìn hòn lèm lèng, hòn là vè

đò khòi khòi lèm lèng, đòng quan

đò ngòi khòi, chò cù khòi gi. Vè

mìn đòn lèm lèng quan đòn chayen

đò khòi khòi đòn chayen đòn

khòi khòi đòn khòi khòi.

Đòn như sòn ràng, đòn ràng,

ngòi ràng, ràng lung lay và chảy mìn

thì đòng khòi CỐ-XI-TÂN của HÀ NGỌC

ĐƯỜNG.

Đòn đòn đòn, đòn đòn đòn đòn

đòn đòn đòn đòn đòn đòn đòn đòn

đòn đòn đòn đòn

LUẬT-HÌNH HOÀNG-VIỆT

(Tiếp theo)

Khi nào người phạm đã lấy toàn phần hay một phần tiền quyển bù kỵ lâm cản riêng, thời sẽ chiết theo tội danh đã định trong điều 107 và các thắc lỗ trong điều ấy mà nghị xử.

MỤC THỨ II

Người chủ nhà xâm lạm

Bản thứ 108. — Phạm công chúa nào đã viễn thất hay lạm dụng những khoản tiền đã thất nhận để nạp thuế, hoặc thuộc về khoản gi trong chúa và của mình, thời tuy theo số tiền viễn thất hay lạm dụng nhiều hay ít mà xé tội phạt giam từ 2 tháng đến 5 năm, và phạt bạc bằng giá gấp hai số tiền đã viễn thất hay lạm dụng, song sự phạt bạc này trái với tội phạt bạc đã nói trên điều 107, thời không cho được khai giảm, trừ khi số tiền viễn thất hay lạm dụng đã đem đến lợi trước khi obrer thành án thời không kể.

Nếu người phạm còn mới đâm đầu lại, thời chỉ có được thêm xát, hoặc năm cái nghe-booc nén da tội, nhưng phải theo điều 108 là điều mà lương nghị.

Các người phạm, khi nào cũng phải xát hối đầu lại sang số đã xâm lạm.

Đồng phạm và tàng phạm đều phải nghe xát sang một tội danh với người chính phạm; song các quan tòa phải chiaise hình tội gian là nặng nhẹ của người phạm mà chiếu theo luật của nước Bồ Đào Nha.

MỤC THỨ III

Công chức phạm tội về mạo hoặc biến giả mạo mà dùng

Bản thứ 109. — Công chức nào đương khi làm chức vụ và mình làm điều gian ác để diều cai quản vào thư, và sách công và các giấy má khác có quan thiệp vào việc quản, thời gọi là phàm lạm, hoặc già mạo tên và ý dũng hoặc già mạo ra một người nào, hoặc viết thêm vào các giấy má đã nộp trên này khi đã làm xong rồi, hoặc biến chep các giấy má thuộc về chức vụ mình mà thay đổi sự lý trong giấy má, hoặc viết lời giao với mà viết khác lẩn hẩn bẩn để nói ra, hoặc việc già mạo mạo ra việc thực, không kinh mạo ra có thể, nên việc già mạo ý sinh ra tên hại quả số 2000\$ hay làm cho một người phải chờ đợi sau thời người già mạo phải tội khôn sai chung thẩm, nếu số tiền bài 1000\$ đến 2000\$ thời sẽ phải tội khôn sai từ 5 năm đến 20 năm, dưới số 1000\$ thời phải tội phạt giam từ 1 năm đến 5 năm.

Khi nào gian mạo ác chí của Đức Hoàng đế thời phải tội khôn sai chung thẩm, già mạo con của các bộ trưởng hay là án kiện thời phải tội khôn sai từ 10 năm đến 20 năm, già mạo con của các tỉnh, đạo, phủ, huyện, châu, dân phải tội khôn sai 5 năm đến 10 năm, nhưng sự già mạo ý sinh ra tên hại như đoạn thứ nhất thời trong điều này đã nói, thời sẽ lấy tội nặng hơn mà nghĩ xát.

Đồng phạm, tàng phạm cũng chiếu như tội danh chính phạm mà nghe xát, song quan tòa có thể phân biệt xát số trong người theo thể lỗ là xét rõ trong điều thứ 68 và các điều tiếp theo đã định.

Bản thứ 110. — Công chức nào báo người khác làm ra giấy má giả mạo, và sai cho người tri tinh mà chính tay minh am giấy giả mạo ấy

(Còn nữa)

NẾU LỌC CÁC CHẤT BỨN TRONG MÁU...

trừ hết các chất độc hay vòi ống thi hoa, bệnh tan huyết, đau nhức mẩy gáy cốt và nhất là các bệnh ngoài da, chốc lở, vân vân. Các bệnh do sưng mẩy mắt ví dụ ví mẩu không được trong sách thời đó.

May sao nhờ được ông thầy dòng Geraldus là một nhà khoa học có tiếng ở nhà dòng Durbon tìm được cách làm cho máu bớt các chất độc thoái, đặc dinh suh ra bệnh tái!

Cách chữa đê dàng, rõ tiền: muỗn lọc máu cho sạch, các ngài nên dung thuốc

TISANE DES CHARTREUX DE DURBON

Trước chỗ sống của thầy dòng ở các Alpes, mỗi ngày hàng ngàn người tìm đến hỏi mang khỏi bệnh, uống thuốc này khỏi. Thuốc Tisane des Chartreux làm trong chai, & one hiệp bao giờ ngắn do:

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thử hiệu này chế ra để lâu dài và hiệu nghiệm hơn các thử BÊ-TAI-SIEN-DAU-LÂU mới bị bay là có thể lâu dài.

Trong 223 người A-Bép dùng thuốc này thì thành công 221 người (Tỷ lệ 95% phản ứng ở Algiers)

SẢN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD
và công các nhà thuốc có tên

NIỀU NGƯỜI BI

PHÒNG - TÍCH



Đơn Ông đơn bà sưu yết thường hay bị, khi corm no, rụng mày với ham tính due hoặc khí ứn xe di ngô hay di tẩm ngay sau thời bệnh gọi là bệnh PHÒNG-TÍCH. Khi thời bệnh thấy dày hơi, tóc ứn, tóc ngog, corm không muốn ăn, ăn tẩm hay ứ, thường dùng đơn Ông, chán ăn mồi mới, bị lúu nám súc mít vàng, dùng gilly.

Mỗi bì song 1 liệu, liệu 2, 3 liệu uống không có công phai, dùng bệnh ái thấy đỡ nhẹ hoặc khỏi ngay.

Mỗi liệu hai bát uống giá: 0\$40

VŨ-DINH-TÂN

178 Bis Rue de Lachray — HAIPHONG

Ấn-tik Kim-Tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ:

HUE: VĨNH-TƯỞNG phủ Gia-Long;

TOURANE: QUANG-CU, quai Courbet;

DALAT: BÌNH-VÂN-CHÂU Librairie;

NHATRANG: MONG-LƯƠNG THU QUÂN

PHANHƯỚT: LÊ-NAM-HUNG Gia-Long;

QUINHON: DONG LÂP. — une Khai-

Dinh;

QUANGNGĀI: CHÈ HOANG & Sons, vél;

VĨNH: GIA-CAT, 44 Maréchal Foch;

Cần nhiều Đại lý ở các tỉnh Nam-kỳ

Các Đại-lý: Nguyễn Văn Ngan, 6, chye cũ Thủ Nguyễn (Tochim); Lê Nam Hưng, rue Giêng, Phan Thiết; Phan Văn Bằng, Phanrang (Annam); Tình biáp Phát & Mỹ Phước, Long Xuyên; Ngô Văn Thọ, Commerçant Càmđa; Lê Văn Nharg, rue Passe Thị Nghè, 27, Saigon (Cochinchine); Huyễn Trí, 15, Chier Poempoe; Trương Văn Tự tại Kampot (Nam-vang); Trần Tu, Tâchern Thakke; Nguyễn Văn Đặng, Commerçant Paket (Lao). Hồi đầu gi, xin gửi theo 0\$00 tem. Các ngài mua thuốc vài cuộn dueo 10 giấy nhện thực của quan Thầy thuốc mới được bán. Thuốc lõi 0\$00, Giang mai: 1\$00. Để bì, chủ nhân:

Một tay quan - phiệt Trung - hoa

Bản đại giám giá, mỗi 1\$00 rất bởi 6\$10. Các ngài mua từ 3\$00 trở lên, không phải chịu tiền cước nữa.

Chẳng nói, các ngài cũng biết, là TRƯỜNG-HỌC-LƯU-ƯƠNG làm chúa Mân-chau, hồi trước vì quá yên à phái đang, không som gì đến gốc nước, đã đặt Mân-chau lối vào tuy người Nhật, Trưởng ty bồi béo và sang, quyết chí xuất dương làm cho được thuốc Giết-Yến và trả về. Nhưng may đây mai đó, đã gần hết hoà của chúa làm được thuốc nhỏ mà trả cho tuyệt may sau mang tên Việt-Nam-nam từ Công-hoa, thấy bồi dâng của Ông TRẦN-GIÁC SƠ là người chế ra thuốc Giết-nhó-Marc với bay. Thuốc có công chi tại Tứ Xã và phản chất tại phòng thí nghiệm Đông-dương ngày 17 March 1923 ở Hanoi, được giấy chứng nhận của Thầy thuốc là không có chất thuốc phiện, lửa, dâng thô, quá nhiều hôi & le thời bê được, khi đang bô trong người không ngon, ăn ngô như thường. Tôi xin giới thiệu các ngài có bệnh như tôi dùng thời thuốc này mà trùm qua mìn thuốc phiện. Võ-minh Giết-Yến-Hoa: hàng nhất 0\$00; hàng hai 2\$00; hàng ba 3\$00; hàng tư 4\$00; hàng năm 0\$40, ngài sẽ mua cho người thăm sức khỏe, dùng thêm thuốc Sản-nháng-đang-Bồ-Bồ: 2\$00 một hộp. Cả chúa các binh nguyệt lõi tên con nhà: Mộng-Ninh, Di-Únh, Hợp-Ninh, Đến bì kinh nguyệt không nói, hổn lõi, hổn lõi, hổn lõi, không để hổn nói: mỗi hộp 1\$00; 6 hộp 5\$00. Be-lee, be-hen, dam-say, lõi hổn, khói hổn, mỗi chai 1\$00 dam bung, da tên kinh năm, phòng tên 0\$00, mực hổn bay nọc giang 0\$00, dae mít mảng 0\$00, các thứ thuốc này đều có giấy thi công của quan Thầy thuốc mới được bán. Thuốc lõi 0\$00, Giang mai: 1\$00. Để bì, chủ nhân:

M. TRẦN - BẮC - SƯ

73 Phố Hàng-Gia - HANOI

Các Đại-lý: Nguyễn Văn Ngan, 6, chye cũ Thủ Nguyễn (Tochim); Lê Nam Hưng, rue Giêng, Phan Thiết; Phan Văn Bằng, Phanrang (Annam); Tình biáp Phát & Mỹ Phước, Long Xuyên; Ngô Văn Thọ, Commerçant Càmđa; Lê Văn Nharg, rue Passe Thị Nghè, 27, Saigon (Cochinchine); Huyễn Trí, 15, Chier Poempoe; Trương Văn Tự tại Kampot (Nam-vang); Trần Tu, Tâchern Thakke; Nguyễn Văn Đặng, Commerçant Paket (Lao). Hồi đầu gi, xin gửi theo 0\$00 tem. Các ngài mua thuốc vài cuộn dueo 10 giấy nhện thực của quan Thầy thuốc mới được bán. Thuốc lõi 0\$00, Giang mai: 1\$00. Để bì, chủ nhân:

M. TRẦN - BẮC - SƯ

73 Phố Hàng-Gia - HANOI

Liam cho mìn có nhiều chất trù vi trùng, bệnh gi chua cũng khởi các chất thơm vào mìn rồi chay qua phòi ru'ng, thô được đê chia. Áu ngon, ho bô, cát nón bon truc. Da giày yếu cuông uống được thuốc ngọt Dupeyroux, thi nghiêm là 40 năm, ngón van người đê phải mặc bệnh ho ra mìn ho lao hao, lao sương, vẫn vẫn, nhất là các bệnh nhẹ ho như bệnh ho sùi mùi, dau táo ngực, ho da, ho hem, vẫn vẫn. Một chai to 1 \$ 88 (Không bì tiền doan) bao tại các hàng bao chép tốt. Phù chánh: Phu Pham-Duan-Diem & Tourane. Phu Thanh-Khuang-Khiết & Quinhon. Viết tho bài, s. gởi cách chép :

Laboratoires du Docteur DUPEYROUX, 5, Square de Mezzine, PARIS.

Elixir DUPEYROUX

Liam cho mìn có nhiều chất trù vi trùng, bệnh gi chua cũng khởi các chất thơm vào mìn rồi chay qua phòi ru'ng, thô được đê chia. Áu ngon, ho bô, cát nón bon truc. Da giày yếu cuông uống được thuốc ngọt Dupeyroux, thi nghiêm là 40 năm, ngón van người đê phải mặc bệnh ho ra mìn ho lao hao, lao sương, vẫn vẫn, nhất là các bệnh nhẹ ho như bệnh ho sùi mùi, dau táo ngực, ho da, ho hem, vẫn vẫn. Một chai to 1 \$ 88 (Không bì tiền doan) bao tại các hàng bao chép tốt. Phù chánh: Phu Pham-Duan-Diem & Tourane. Phu Thanh-Khuang-Khiết & Quinhon. Viết tho bài, s. gởi cách chép :

Laboratoires du Docteur DUPEYROUX, 5, Square de Mezzine, PARIS.

THUỐC LÂU, GIANG - MAI

TU-NGỌC-LIỀN

Vừa mau khỏi bệnh, lại không hại người

Thuốc lõi giá: 1\$50 — 1\$00 — 0\$50

Thuốc giang-mai giá: 2\$00 — 1\$00

Biệu chính & HANOI 117 PHỐ HÀNG BUỒM và khắp các tỉnh đều có đại lý bán

PHỤ NỮ VIỆT-NAM

Nên chú ý

Bệnh Bạch đái bì là một bệnh rất hiểm nguy cho phe phụ nữ hoa bét, nếu không sớm trị hay là dùng thuốc không nhằm phải đau tử cung; phải sao rái ghê gớm, chẳng biết bao nhiêu người đã thiệt mạng, là kinh nguyệt không đều, từ cung ho hàng hú nhút, càng bơi đại mìn xiêm xiết vào, hay là sánchez là trắc trùn không động lú cung. Đau trắc đê dưới, đau rang hai bên hông, đau thắt ngón lưng, huyết trắng ra đậm đê, hoặc vàng, hoặc xanh, lõi mìn lõi mìn, đường tiểu không thông, đường đại uất bón. Mão dùng thuốc Điều Kinh hạch đại hiện ÔNG-TIỀN, kêt kẽ bom rùa mà tăng bình đê tuyệt. Đang sô thai cũng có thang mà huyết trắng ra đậm đê dùng thuốc này càng hiệu nghiệm. Mỗi gói chỉ có 0\$30, nửa 1\$50, một 1\$ 3\$00 Không biết bao nhiêu là thời khanh lõi dau đâm đâm quan da bì hành kinh chưng trên mặt bão này, nhưng sự hay đê quý có dùng rồi mới biết chắc.

Góp bài: Mình-Nguyệt và Lê-nam-Hung Phan-Thiêt, Truong-Trong-Hy Phanri, Hồ-van-Ba Quinhon, Ir-lan-ngoc-Kuân Binh-Djeb, Nguyen-han-Viet Tournae, Vian-Trong-Hue, Mông-luong-tor qua Nhatrang, Thong-Hoai-Quang-tri, Nguyen-van-Minh Hai-phong, Nguyen-van-Dang Paket, Nguyen-van-Bi Vientiane.

Note: Nhà nào muốn kiểm nghiệm nhà thay mìn và có gởi nhà bao giao ngay do:

Nhà thuốc ÔNG-TIỀN

Annam Dược-Phòng

84 rue P. Blanchy prolongée N° 84 Pha-Nhaen — SAIGON

AI chua dùng nêu dùng thử thuốc Ho bò phòi, thuốc Tiêu xô và

Thổi nhiệt tán hiệu ÔNG-TIỀN & các nơi đại lý trên đây, chắc động vú

đóng ngay, thật rõ, mỗi thê mỗi gói có 0\$10 mà thôi.

Điều Kinh hạch đại hiện ÔNG-TIỀN, kêt kẽ bom rùa mà tăng bình đê tuyệt.

Đang sô thai cũng có thang mà huyết trắng ra đậm đê dùng thuốc này

để tăng hiệu nghiệm. Mỗi gói chỉ có 0\$30, nửa 1\$50, một 1\$ 3\$00 Không biết

bao nhiêu là thời khanh lõi dau đâm đâm quan da bì hành kinh chưng trên

mặt bão này, nhưng sự hay đê quý có dùng rồi mới biết chắc.

Điều Kinh hạch đại hiện ÔNG-TIỀN, kêt kẽ bom rùa mà tăng bình đê tuyệt.

Đang sô thai cũng có thang mà huyết trắng ra đậm đê dùng thuốc này

để tăng hiệu nghiệm. Mỗi gói chỉ có 0\$30, nửa 1\$50, một 1\$ 3\$00 Không biết

bao nhiêu là thời khanh lõi dau đâm đâm quan da bì hành kinh chưng trên

mặt bão này, nhưng sự hay đê quý có dùng rồi mới biết chắc.

Điều Kinh hạch đại hiện ÔNG-TIỀN, kêt kẽ bom rùa mà tăng bình đê tuyệt.

Đang sô thai cũng có thang mà huyết trắng ra đậm đê dùng thuốc này

để tăng hiệu nghiệm. Mỗi gói chỉ có 0\$30, nửa 1\$50, một 1\$ 3\$00 Không biết

bao nhiêu là thời khanh lõi dau đâm đâm quan da bì hành kinh chưng trên

mặt bão này, nhưng sự hay đê quý có dùng rồi mới biết chắc.

Điều Kinh hạch đại hiện ÔNG-TIỀN, kêt kẽ bom rùa mà tăng bình đê tuyệt.

Đang sô thai cũng có thang mà huyết trắng ra đậm đê dùng thuốc này

để tăng hiệu nghiệm. Mỗi gói chỉ có 0\$30, nửa 1\$50, một 1\$ 3\$00 Không biết

bao nhiêu là thời khanh lõi dau đâm đâm quan da bì hành kinh chưng trên

mặt bão này, nhưng sự hay đê quý có dùng rồi mới biết chắc.

Điều Kinh hạch đại hiện ÔNG-TIỀN, kêt kẽ bom rùa mà tăng bình đê tuyệt.

Đang sô thai cũng có thang mà huyết trắng ra đậm đê dùng thuốc này

để tăng hiệu nghiệm. Mỗi gói chỉ có 0\$30, nửa 1\$50, một 1\$ 3\$00 Không biết

bao nhiêu là thời khanh lõi dau đâm đâm quan da bì hành kinh chưng trên

PHU - TRUONG TIENG - DAN

Một nhà nết danh - nhân trên thế giới

Bà Sơn-Ngạch phu-nhân nước Mỹ dở - xưởng tiết - chẽ sinh - dục

Sơn - Ngạch phu - nhán, người Mỹ, là người dở xưởng chủ nghĩa tiết chế sinh dục. Năm 1922, bà có sang Viễn-dong tuyên truyền chủ nghĩa ấy một lần, rất được nhiều người chú ý. Theo như bà kiêm bà thi tiết chế sinh dục, một mặt phòng ngan được cái họa « người thừa », một mặt khác là giữ được cái tự do của người làm mẹ. Bà lại nói quả quyết rằng chủ nghĩa ấy thực hành ra, giảm bớt được những tội phạm, chiến tranh v.v... chính là một phương pháp cải lương xã hội rất có hiệu quả tốt.

Cái dối bà từ nhỏ đến lớn, chính là cái trường kinh nghiệm lâm nến cho cái thuyết mới của bà dở. Vậy xin lược thuật lịch sử bà dưới đây, để đọc giả cùng xem.

Gia-thờ và lục nhò

Bà sinh ở miền Cao-ninh thành Nữu-ước. Cha bà một nhà điêu khắc, giàu lòng tư tưởng cao xa. Mẹ bà sinh cả thảy là 11 người con, bà là con thứ 5. Vì lo cho một số con dở được di học, nên mặt kinh tế trong gia đình không được thông thả.

Lúc bà còn bé, thường nghe những bài học nghiêm chỉnh của ông cha, như nói: « Người dối phải có một cái lý tưởng, phải vì lý tưởng ấy mà trọn đời gắng sức làm cho đến nơi v.v... ». Lời nghiêm huấn trên in sâu vào trong não bà, nên lục bà giạy trẻ con, thường nói: « Mày phải có một mối by vong, dẫu là mông lung mà sau phải phấn đấu làm cho mông lung ấy thực hiện ». Về nhán sinh quan, từ lúc nhỏ bà đã có xu hướng nhất định là thê.

Bà lại có tánh quen đặc biệt từ thuở nhỏ là ua nuối kẽ đau: như trong nhà có con mèo, thô bay lá súc vật gì bị bệnh, thì bà lo chạy thuốc chửa và coi sóc rất kỹ cẩn; trẻ con hàng xóm, trong lúc chơi bời mà có đứt tay trầy chun thì bà băng rít như người khán hộ vậy.

Cũng trong lúc nhỏ, có một đòn lâm cho não bà bị xùc động, tron đời không quên là: bao nhiêu bạn quen biết với bà, bà ai được cái giấy « hảo chứng lao động » thi lia nhau vào các xưởng làm công. Bà nhận ra rằng bọn kia sở dĩ bô học mà di làm công là vì trong nhà có dôi ba em nhỏ hoặc trai hoặc gái, nên cha mẹ bị sinh kế khuân bức mà bắt họ di làm công để giúp mình. (nguyên nhân bà cóu trương tiết chế sản dục khởi đầu từ đó.)

Thời - đại thiêu - nử

Sau đó, bà ở tro trong một nhà học nđọc sách. Lúc ấy bà ham thể thao; các hội đánh vợt, bà dẽo có tham dự. Trong

không cho bà lén bờ; sau bà tranh biện, người Nhật cho lén bờ, nhưng cầm không cho diễn thuyết. (Người Nhật bị cái họa nhán mân, dảng lô boan nghinh chủ nghĩa tiết sản của bà mới phái. Vậy mà họ không thích, không thích vì họ muốn mỗi năm tăng mỗi triệu người dở dùng vào cuộc by sinh vỗ lực kia). Năm ấy bà sang Tàu, ở Thượng-hải, Bắc-kinh và Hwang-cảng, đều có diễn thuyết.

Tiếng bà Sơn-ngạch và chủ nghĩa tiết chế sản dục của bà, có lẽ nhiều người dã rõ. Duy lich sú dời bà, và vì những nguyên nhân gì khiến cho bà cảm xúc mà này ra tư tưởng và lý thuyết mới mè kia, thi ít người rõ. Đọc chuyện trên đây ta thấy rõ một người dàn bà, cũng ở trong cảnh ngộ bình dân mà có chí kbl, có tư tưởng, lại có cái nghị lực mạnh mẽ mà lâu bền, mới tạo ra một cái chủ nghĩa có ảnh hưởng đến xã hội khắp cả thế giới, nào có phải « không đau mà rên, không vui mà hát » như cái lối dở xưởng chuyện này chuyện nọ, của chị em ta đâu?

Chị em ta gặng lên, xưởng một tiết gi, cần phải có câu cũ và dù súc kiền nhán mới mong có ảnh hưởng.

Kim-Sinh thuật

Chuyện Ông - Ích - Khiêm với Tôn - Thất - Thuyết

Ai đã xem sử cận đại nước nhà về khoảng cuối triều vua Tự Đức thi biết lúc bấy giờ bđ ngoài đời với người Pháp thi cái dãi cầu hòa không cách gì phòng ngự; bđ trong thi giác cướp lung tung, nhất là ở miền Bão - kỳ, hét dám dãy nồi dám kháo. Vậy mà trong triều trên vua dưới tôi, chỉ ngồi trau thi văn, ham thi văn cho đến dỗi quên cả việc nước, ngày ấy ham thi văn không khác chi ngày nay obuong lối văn minh vậy.

Trong đám bầy tôi văn obuong đó, trđ ra 2 người có tài phong vò trống là Ông - Ich - Khiêm và Tôn - Thất - Thuyết. Ông Ich - Khiêm có tài vò, đánh giặc giỏi, song bay ngạo dời, không chịu khuất phục ai. Còn ông Tôn thất - Thuyết thi làm quan lớn hơn Ông Khiêm, có tánh hung dữ, hay chém người, lại không muôn có ai hơm minh.

Vua Tự Đức vẫn ham nghe văn, không tra gi mấy bác vò phu thô bao kia, song vì biến thuy nhiều giặc cướp, nên ghét thi ghét, mà vò cù g, thành có một nđip, hai ông Khiêm với Thuyết dung đầu nhau.

Năm Tự Đức 1875, ông Thuyết làm Tòng Đốc Ninh-Thái, ông Khiêm thi túy phái coi việc phòng thủ & tinh Hải-dương, thay đổi dưới quyền Tòng - đốc Hải-dương là ông Phạm-phú-Thứ. Nhau tinh Bắc có giặc cướp, vụ chúa cho ông Khiêm quyền chúa Tàu tung sang tinh Bắc, chung việc tiêu phu với ông Thuyết. Ông Thuyết mới giao quyền quản đốc các đạo quan cho ông Khiêm. Ông Khiêm nhận chức, đem quân đi udu giặc. Dách dàn được dò. Sau đán trận đánh Môl, diêm ở huyện Hầu Làng, giặc đã chạy tan mà trong quân có địch, ông Khiêm thi là vđ trinh, rồi rút quân về. Đến 16 tháng 4 năm ấy, kéo quân về tinh, mới cuối canh một; tối tinh thi cửa thành đóng kín cả, lính xung phong cầm gươm trên đường gác, trong

CÔNG - LỢI CHÙ - NGHĨA CÙNG HỌC - THUẬT

Bài này nguyên là bài văn của người Tàu nói chuyện nước Tàu trong thời kỳ tiếp xúc với văn minh Tây phương. Tuy là bài chuyện nước Tàu, song cũng có thể cho là nói chung cho tất cả các nước Đông phương này. Vậy dịch dâng sau này:

Lời người dịch

Phương Đông từ lâu tiếp xúc văn minh phương Tây, chỉ có chủ nghĩa công lợi là chiếm thế lực mạnh hơn.

Theo chủ nghĩa công lợi, thi biếu phao lối xanh, chí lấy ứng dụng hay không làm tiêu chuẩn. Bởi thế nên bắt kỳ đối với vật sự gì, đều chủ trọng công lợi. Nước Tàu trước bốn mươi năm, thuyết pha quôc công lợi, được dâng sùng thượng, là vì có cái biến quả công lợi được ngoại vũ, cầm đưa thẳng toàn, và làm cho người no nê dà được; đó là cái chủ nghĩa công lợi rất cao mà rất rõ. Thuyết cách tri thực học, nên giảng cầm là xi có thể làm cho khai giới tình, chí hưng công nghệ, làm cho người được hưởng thê vật chất văn minh; song cũng chưa khỏi cái khuyên sáo chủ nghĩa công lợi. Chứng bài mươi năm gần đây, có cái thuyết dán quyền tự do, lại có cái thuyết lập hồn công hòa; dân quyền cũng lý do, lập hiến công cộng hòa, người Âu-Mỹ số dì thi hành, hoặc dùng đê trù khú cái cựu chế phong kiến và thâu quyền, hoặc dù g đê thực hành cái lý tưởng nbo dào; và chính nghĩa bài thuyết đó giống như chủ nghĩa công lợi không thể cai quản được. Song người Tàu thi cho người Âu-Mỹ cương thiệp nhất thê gian, dâng từng trái

qua giai cấp ấy, thi mình có mabus sách vai với họ, mà hưởng hạnh phúc phu cương, thi phải theo cái dâu vết họ. Thuở xưa có nhà văn sĩ nôé chép cuộc cách mạng nước Pháp, rằng: « Con nhâ dái cho là bành mì từ trên không sa xuống, gai chưa chổng cho là tinh lóng chảy đầy đường. »

có khác gì đâu? .. Đó cũng là chủ nghĩa công lợi đối lối mà ra vậy. Vâ lại cách « qui nạp » chẳng tính, sức « tưống lượng » bạc nhược, nên chí thay văn minh cố bùn trai với chủ nghĩa công lợi, thi pha hoại ngay; văn minh ngoai lại mà không trực tiếp chủ nghĩa công lợi, công xoa bỏ ngay; thậm chí bán thân ebù nghĩa công lợi, gọi là tối đại hạnh phúc cho tối đại da số, mà dò với tu lợi của mình, có ý bất dung, thi công khong đê ý dến. Vì thế, trừ chủ nghĩa công lợi ra, không có gì là chính trị, mà có chính trị ra nữa, cũng là một cái trường tranh đấu đê cạnh tranh quyền lợi; trừ chủ nghĩa công lợi ra, không có gì là luân lý, mà có luân lý ra nữa, cũng là một cái tối xu nịnh kẻ quyền qui; trừ chủ nghĩa công lợi ra, không có gì là học thuật, mà có học thuật ra nữa, cũng là một cái chuồng gô cùa đê chí lượng cao bỗng nhiên. Xã hội lục bối già, bao nhiêu chế độ ván hòe, soi thấu đáo trong будд, cũng chẳng thấy chí suối, chỉ có một cái mực đích mang áo ăn cơm mà thôi. Thân ôi! chủ nghĩa công lợi xưa là đòn nỗi người cả nước dânilly mang áo ăn cơm làm mục đích day nỗi, chắc ông Bàng-tam (Bentham) ông Jón-Mi-lơ (John-Mill) xưởng ra chẳng là công khônđi dến thê đâu?

Bài này, dâ lấy hai chủ học thuật làm đầu dò, nên chỉ về phương diện luân lý và chính trị, hây làm gác qua, dâ chuyện bâu

chủ nghĩa công lợi làm bài dâ học thuật ra thế nào? Chủ nghĩa công lợi phương hại dâo học thuật bâu hết là cái chô không lấy học thuật làm mục đích học thuật, lại lấy ứng dụng làm mục đích học thuật. Người nước Tàu giàn vđ tru tượng căn

(xem tiếp trang sau cột 2)

ĐINH - CHÍNH

Tờ Phụ-trương số 674 ra ngày 17,3,34, vđ bài « Ông Lý lập lê lang », oot 3 giờ 34: Lang Hành - thiện ngữ Bão, chờ không phải Lao-lichien.

Dưới bài: « Thế giới trâm nâm sau », 2 cái mục nhỏ: Giao thông trên biển, giao thông trên khong, chờ không phải trên biển trên khong.

Nay xin định chính lại.

quân, có quan đđ đốc không dân dâun ban. Ông Khiêm nđi giặc thảo tờ tham. Cách một ngày thi có công vân tinh đđ đón nói: Đđ đốc đđ đốc quan khác (tô y không) đđi lệnh ông Khiêm. Ông Khiêm nói: « Trái lệnh sai ký, đâ phạm tội rồi, còn xem giấy này làm gì? rồi trả công văn không nhận. Vì có ấy nên ông Thuyết sinh ghét mà cõi tri ông Khiêm.

Lần này trên báo thấy có nhắc đến chuyện ông Ich-Khiêm, nhân thuật chuyện trên, cũng là chuyện có quan hệ ở triều đại ấy.

Thân ôi! sôu nhà nhiều việc, giặc cướp tang hoanh, bđ vân nhuyễn kia không phu được bài thi nào đđ đùi giặc, mà có một vài tay bđt mâu gươm cầm súng, lại nhân việc nhỏ mà ghen ghét nhau, thi việc nước mong còn cõi ai lo nỗi!

Tuy vậy, cái lối.., ganh tài cõi thi mà khuyễn khát nhau trong quan trường, nào chí ông Thuyết và ông Khiêm kia đâu.

X.X.X,

Tinh cảnh hán học ở xứ ta

Từ ngon trào láy học trào vào cõi Đông-Dương, thời bđ khôn học bđ đep rep, mà hoang gieng e bi, tai, hò, giò... . Lần lần nghe vâng tiếng vang tám. Các cậu eâu chopy tay nghiên cứu lại vđ hâu ngồi bài lóng mà đưa tay cầm lấy cây bài sắt. Ôi nó ống làm sao, mà nó ngập ngay làm sao! Các cậu bảo nhau rằng: đây chúng mình sẽ bắt đầu heo vào ôi đời cay đắng (nói mà thật). Cái những người dâ trải qua cái thời ấy thi nay thấy thời thế cảnh tàn, cung đánh với tết sách nho tên gác, mà cuon gói vđ ngồi dya vâch ngô ra. Cái luồng không khí bâu tân bâu ova thô kháp trong xú. Từ thường dâng đến bâ dâng, ai cũng bô ngơ bât ngâi chẳng biết đđi đường nào. Ma cái miếng đâi nhất công luồng kỵ. trô thành chiến địa của hai luồng gió tây học và hán học. Song chẳng bao lâu hán học dâ nhường chỗ cho tây học. Từ đó các ông hán học đều lẩn lượt nhau ai lo phần này, sáp sách thành chòng, như: « cõi dâ làm nung bâ bâu nghe cõi bước qua con đường sinh kế. Bây giờ họ mới theo cảnh nhà của họ, người nào có tiền có ruộng dem mình chén vào cái thô điền viên, kô lại khô dâ bài mò, đọc it câu kinh, nâng nâng may cõi mai nguyen, sao cho man hối đđi tới sô mà siêu vđ tây phuong. Lại hêng thi lô dâ nặng thê với đđen sách, âu là hán công hán, mà tây công tây, bâu xu thời phu thê tết vđn cõi trời cho nhanh, cũng eui, non, ống - tui, moi » trên trường thực nghiệp mới cõi thê hoạt động đđ dâng. Hâ một bâc nra, gai tài cõi bao nhiêu gói vào một gói, xách qua lâng này xóm nõ, ai đđi tài cõi đđis, ai thuộc thi cung thuôc, cay nha là vđv, lợi hại nhè phuong nhâm chô; trường họ có nghe trong mình, họ đâ nuôi thân, nhưng lâm lúc trời không chin, tâ khong phục, thi lại bị truy lợp đđen nơi nay nơi nõ, thật đáng thương lâm thay!

Kiếp vâu của hán học thô quâ đâ đđen đường cung, mà cõi có kô mabus ngâa đón con đường mới, không chịu đđoc bao nhiêu xem sách mòi làm con mât ra, thật là một cái quâ tuyng.

Ngọc An

Phản đối Hit-le

Lập nước Gio thái cộng hòa ở Nga

Nhà lãnh lỵ dâng phản đối qui tộc Anh là Mâ lai Luân-tuorraine, mới rđi du lịch nước Mỹ vđ, đđ 8000 gđm đđen thay 80 lâng, châm cùa giáp bao nhiêu gđi gđi, chờ không phải Lao-lichien.

Dưới bài: « Thế giới trâm nâm sau », 2 cái mục nhỏ: Giao thông trên biển, giao thông trên khong, chờ không phải trên biển trên khong.

Nay xin định chính lại.

Ai muôn lâi sô sách giấy mà gi i nêu đến nhà in

TIẾNG - DÂN

128 - Đường Đông-Ba-Hu

Có dù các thứ chữ Quốc-ng, chữ Hán, chữ Pháp, làm việc man chéng, lại tinh già phải cảng

